

Bản án số: 127/2020/HSST
Ngày 27- 8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tình
2. Bà Hồ Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Tình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng, Chức vụ- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2020/TLST-HS, ngày 10/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh ngày 21/5/1998 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 11, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Đánh cá; con ông: Phạm Văn H (Đã chết) và con bà: Trần Thị H, sinh năm 1970; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn N: Bà Hoàng Thị Nhân- Luật sư của Văn phòng luật sư Hương Thảo thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An, là Cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 15/6/2020, Phạm Văn N đi đến nhà một người bạn tên L (không rõ tên, tuổi) ở gần cây xăng xã SH, huyện QL để ăn uống cùng L và Hồ Văn Ph, sinh năm 2002 trú tại thôn Th C, xã QL, huyện QL. Sau khi ăn uống xong, N cùng L và Ph đi đánh Bi-a tại xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Lưu. Đánh Bi-a xong thì N, L, Ph quay lại cây xăng đứng nói chuyện một lúc thì L đi về trước. Sau

khi L về thì Ph đưa cho N một gói ma túy đá và nói với N “*Cầm gói ma túy lát nữa ta chơi*” (Ý là nói N cầm gói ma túy để lát nữa N và Ph cùng nhau sử dụng) thì N đồng ý. Sau đó Ph điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 37L2-067.59 mà Ph mượn của L trước đó chở N đi đến quán cà phê Nam Sơn tại xóm Thành Công, xã Quỳnh Long để uống nước. Trong lúc N và Ph đang ngồi chờ đưa nước ra để uống thì bị Công an xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh Lưu đi vào quán kiểm tra và phát hiện trên tay phải của N đang cầm gói ma túy, sau đó N vứt xuống nền quán cà phê 01 gói ni lông có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Nghị là ma túy đá) nên Công an xã Quỳnh Long đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn N và thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Ngày 16/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại với đầy đủ các thành phần và đối tượng Phạm Văn N, xác định các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn N có khối lượng 0,105gam (*Không phải một trăm linh năm gam*). Cơ quan CSĐT đã lấy toàn bộ 0,105 gam mẫu vật trên để đi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 874/KL-PC09 (MT) ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn N gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,105gam (*Không phải một trăm linh năm gam*).

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu Phạm Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa hôm nay bà Hoàng Thị Nhân là người bào chữa cho bị cáo xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất và mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 139/CT-VKS-HS ngày 07/8/2020 đã truy tố Phạm Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đánh giá chứng cứ, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn N **từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín được niêm phong đúng quy định, trên các mép dán có chữ ký của thành viên tham gia niêm phong và đối tượng Phạm Văn N, bên trong có chứa 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm

phong và vỏ gói nilon sau khi mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo Phạm Văn N xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận cụ thể như sau: Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 15/6/2020, tại quán cà phê Nam Sơn thuộc xóm Thành Công, xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, Công an xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,105gam (*Không phải một trăm linh năm gam*) ma túy (Methamphetamine) để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo: Phạm Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 139/CT-VKS- QL ngày 07/8/2020 của VKSND huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Phạm Văn N với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy đang được coi là mối hiểm họa của nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Do vậy đối với hành vi này của bị cáo cần phải áp dụng luật hình sự để xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, song cũng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín được niêm phong đúng quy định, trên các mép dán có chữ ký của thành viên tham gia niêm phong và bị cáo Phạm Văn N, bên trong có chứa 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong và vỏ gói nilon sau khi mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Phạm Văn N 12 (*Mười hai*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2020.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín được niêm phong đúng quy định, trên các mép dán có chữ ký của thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Phạm Văn N, bên trong có chứa 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong và vỏ gói nilon sau khi mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại.

(Vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan thi hành án hình sự h. Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã SH (để biết);
- Lưu Hồ sơ- VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Đóa